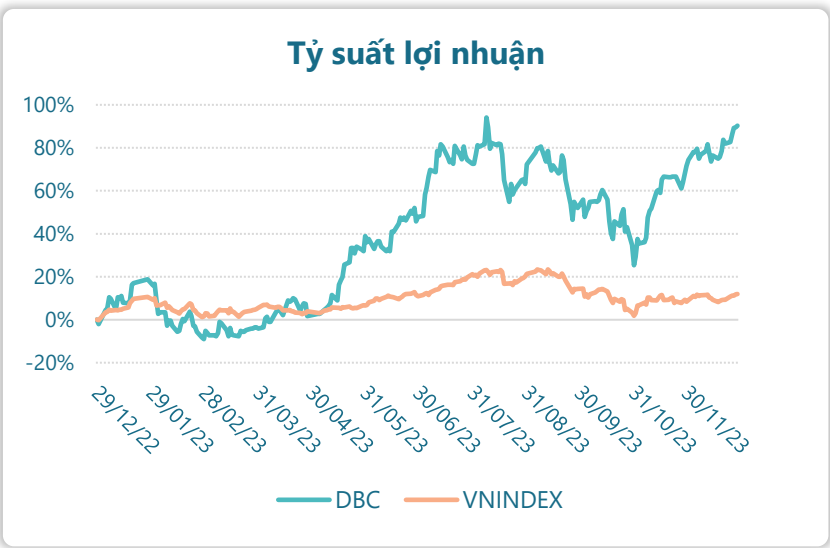
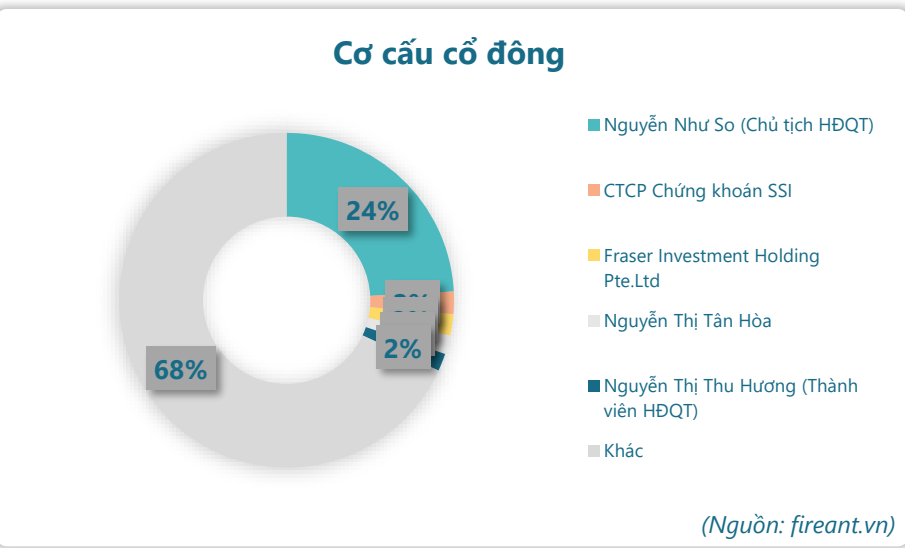
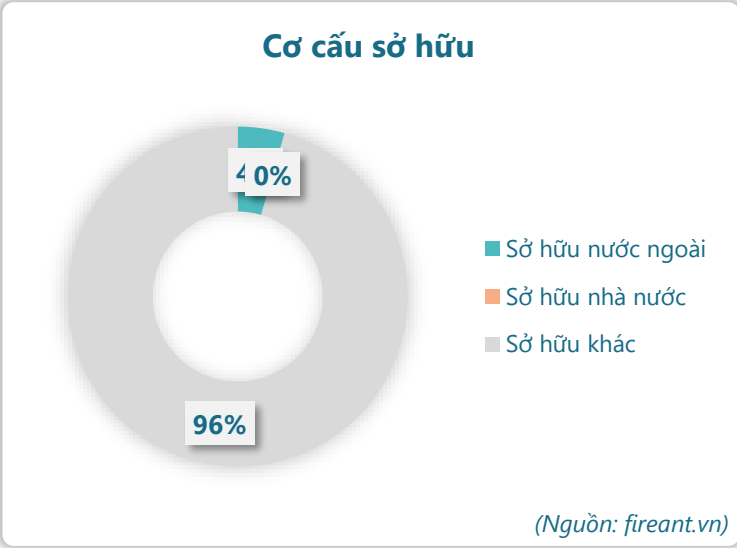
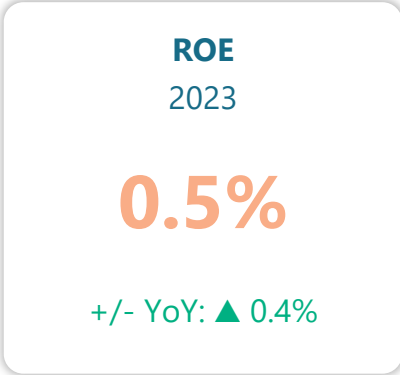
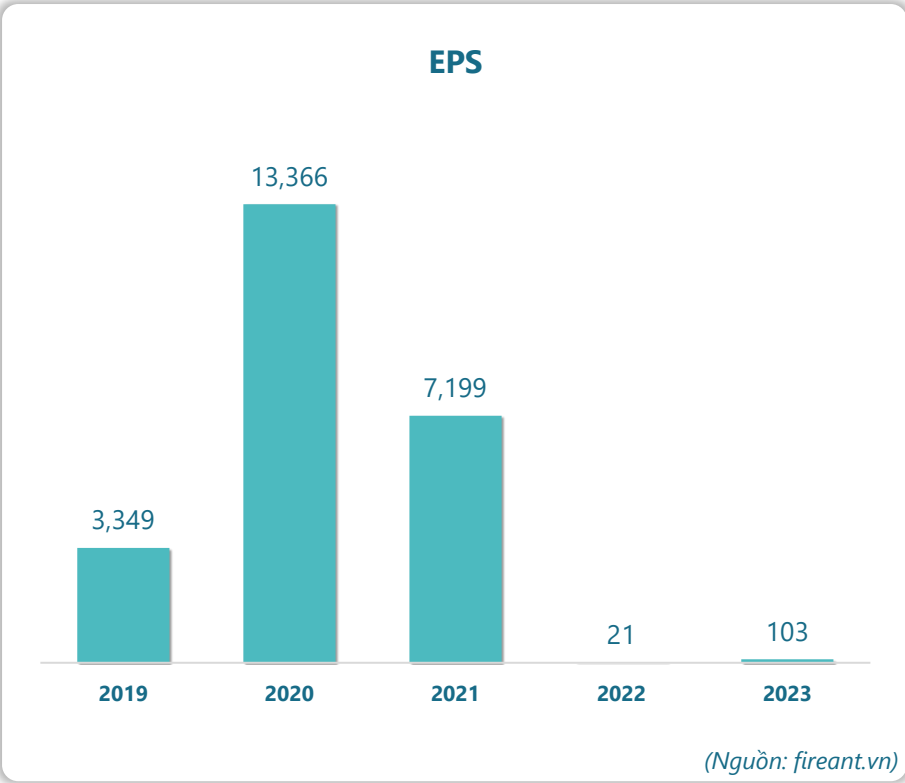
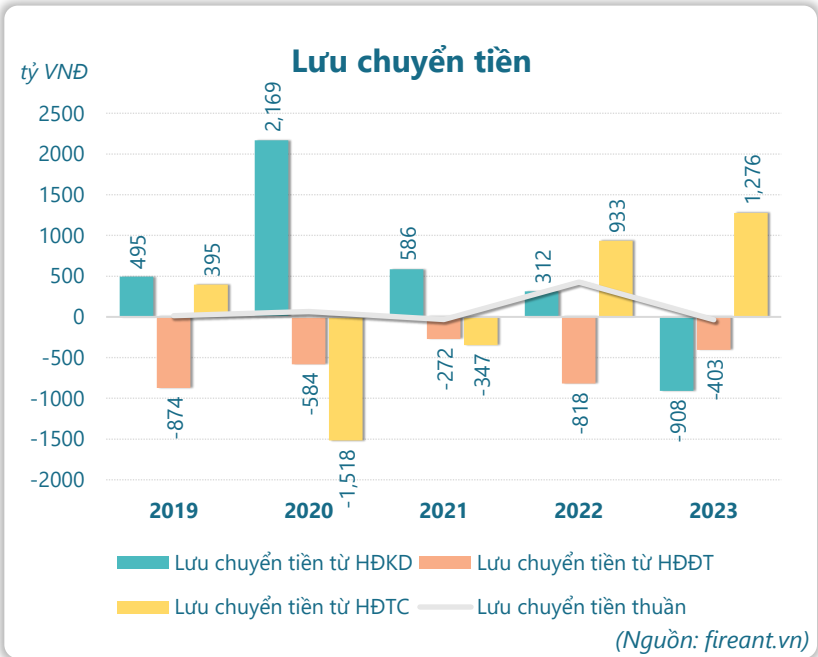
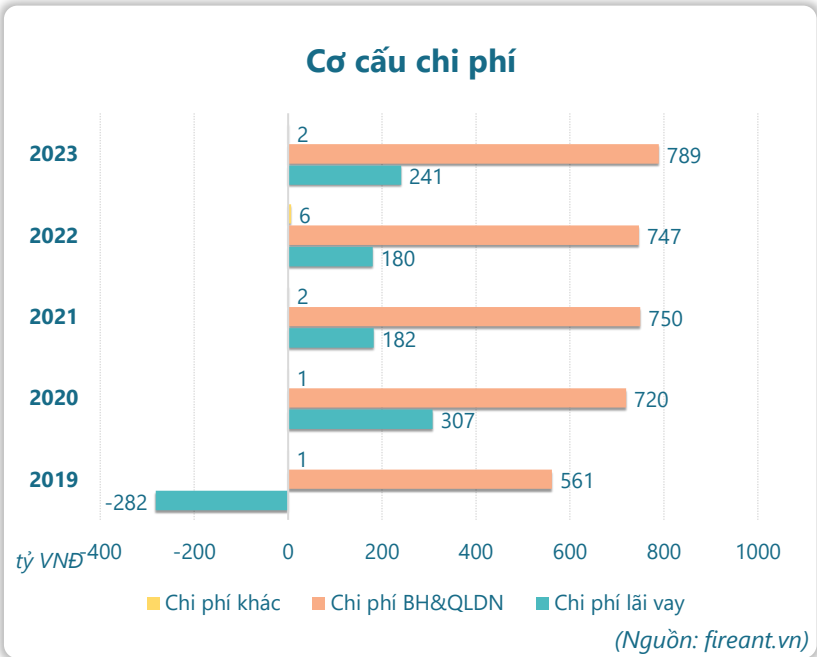
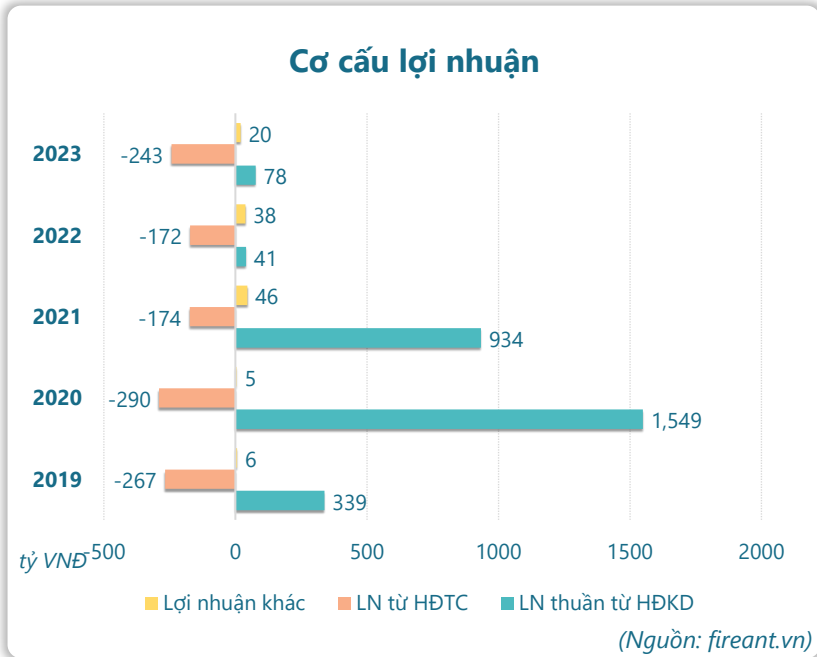
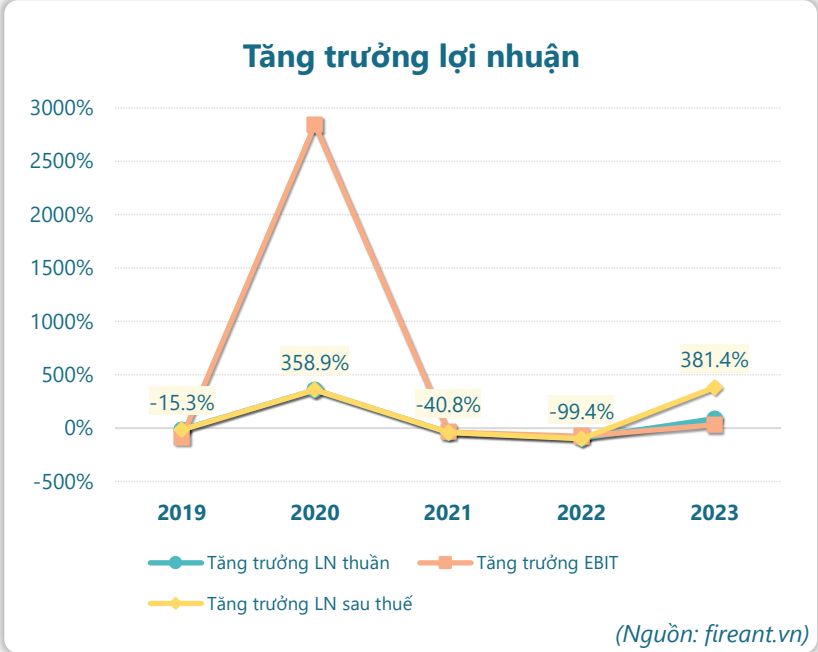
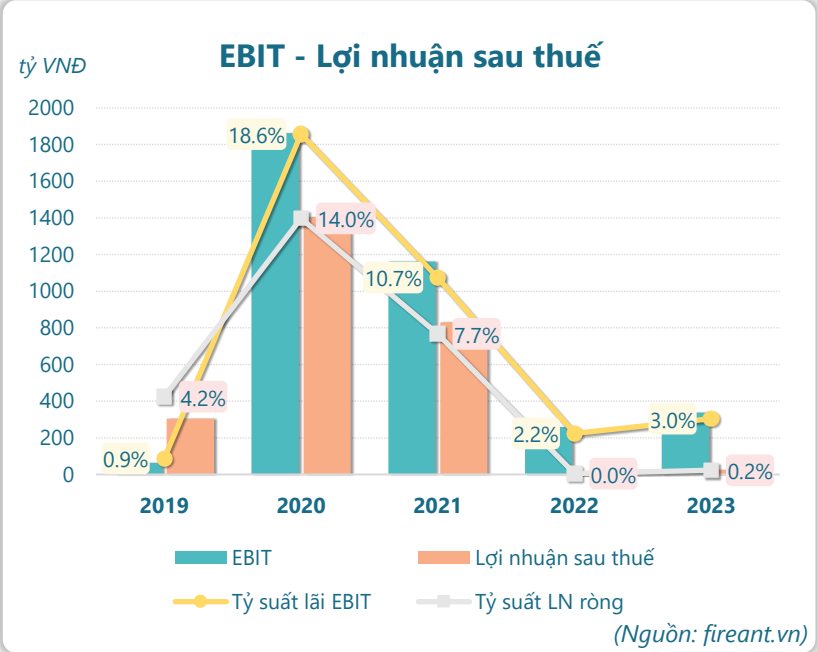
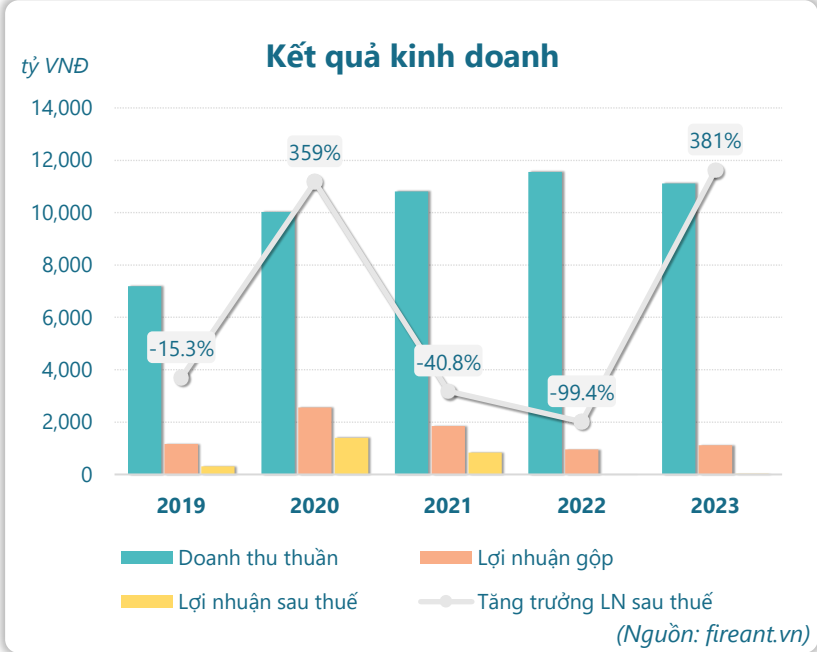


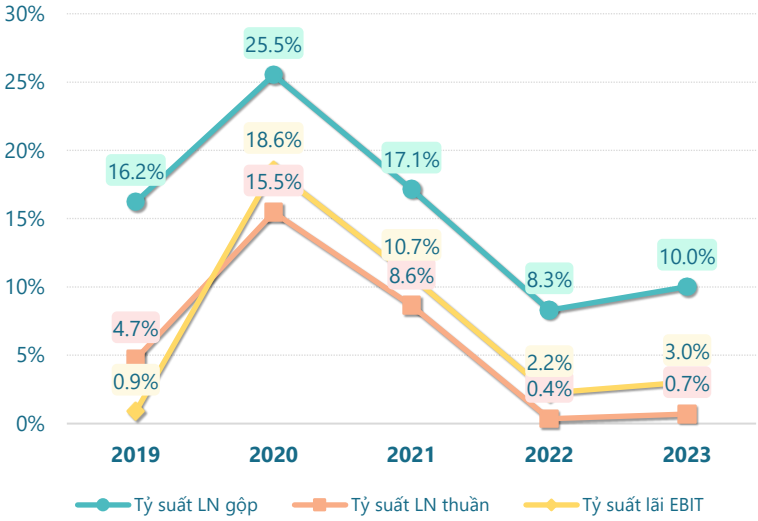
Ngày	27,400 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.8%	25.1%	14.2%

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	13,100 - 27,950
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	6,631
Số lượng CPLH (CP)	242,001,859
KLGD BQ 20 phiên (CP)	10,122,065
Sở hữu nước ngoài	4.5%
Beta	1.69
EPS	103
P/E	265.2



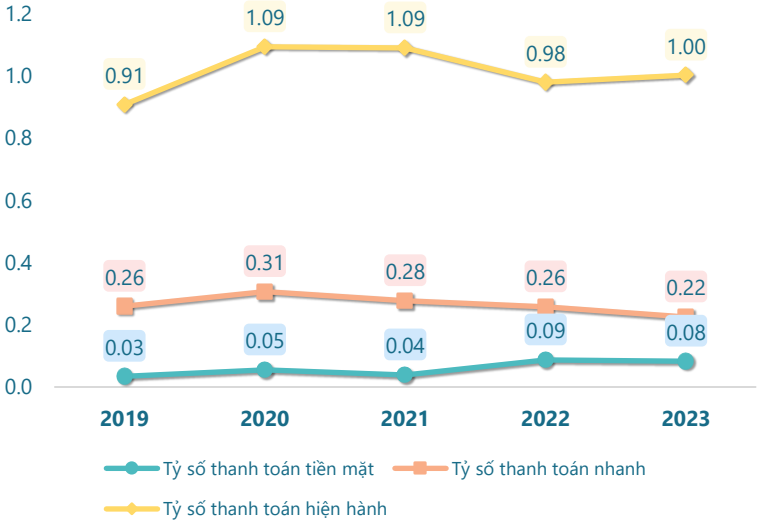


Tỷ suất lợi nhuận



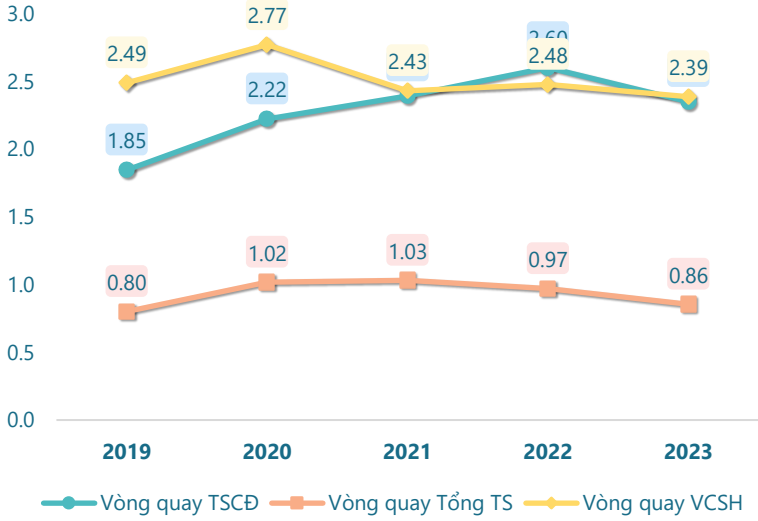
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



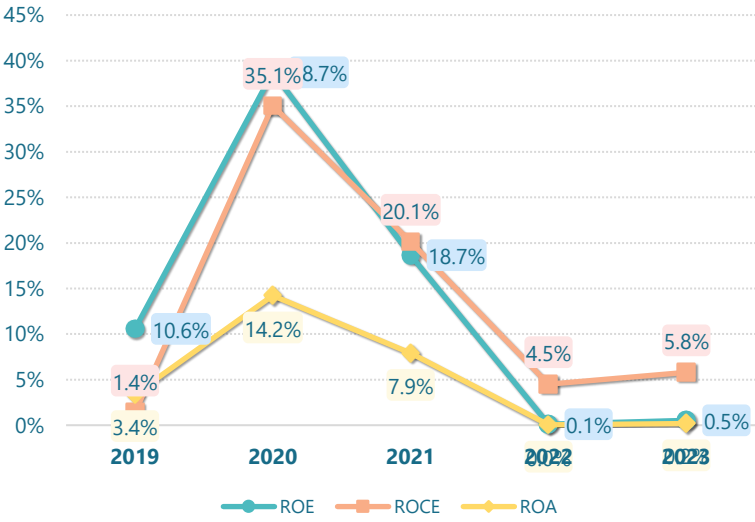
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



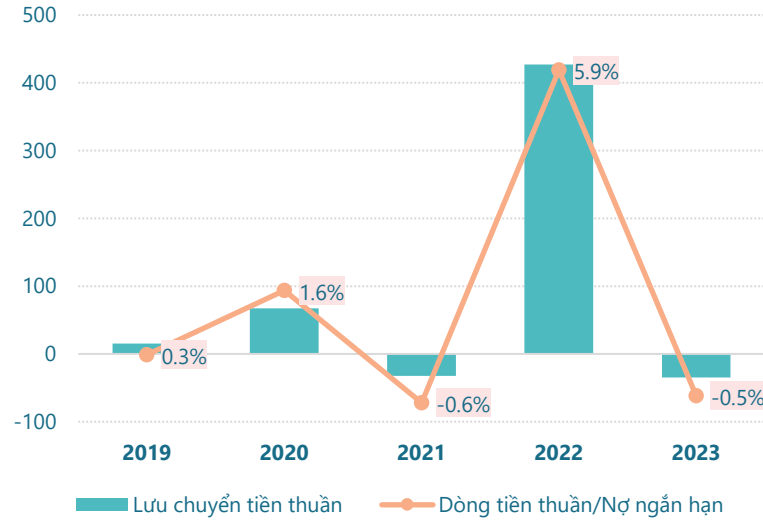
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



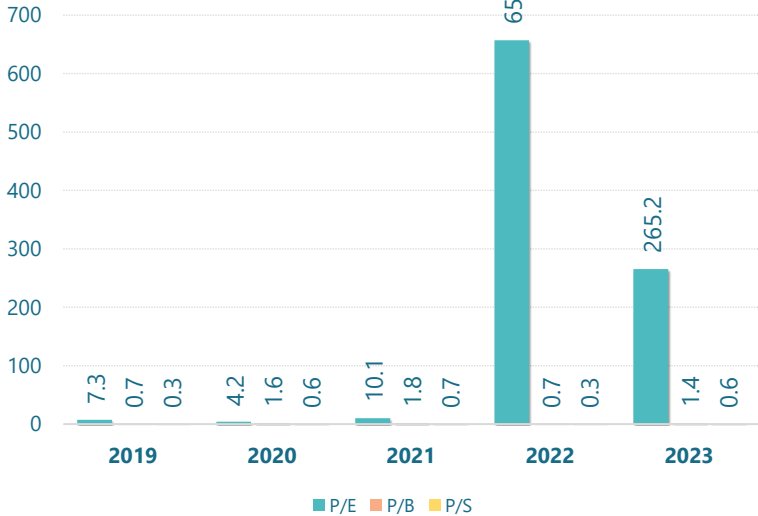
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)